

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2023/HS-ST

Ngày 17 - 01 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tiến Sang.

Ông Nguyễn Văn Nghĩa.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 87/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 02/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2023, đối với bị cáo:

Phạm Viết T, sinh ngày 22 tháng 4 năm 1978 tại Thái Bình; nơi cư trú: Tổ 10, phường H, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lái xe tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Viết T và bà Phạm Thị L, ông T được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng Nhì, Huy chương kháng chiến hạng Nhất và được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Ba; có vợ là Trần Thị L; có hai con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (có mặt)

* **Bị hại:** Chị Phạm Thị Th (tên gọi khác: Thích Nữ Đàm Hân), sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn P, xã PT, huyện V, tỉnh Thái Bình. (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật cho bị hại: Ông Phạm Kiên K, sinh năm 1947 (bố đẻ chị Th) và bà Đặng Thị H, sinh năm 1947 (mẹ đẻ chị Th); đều cư trú tại địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của ông K, bà H: Anh Phạm Đức Ng, sinh năm 1983 (em trai ruột chị Th); địa chỉ: Tổ 01, phường T, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. (có mặt)

- **Người làm chứng:** Ông Phạm Văn T, sinh năm 1958; địa chỉ: Thôn K, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Viết T có Giấy phép lái xe hạng FC số 340032340XXX do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thái Bình cấp ngày 29 tháng 5 năm 2020 và là lái xe thuê cho Công ty TNHH ĐTTM & DVVT TT (sau đây gọi là Công ty TT) có địa chỉ tại Số 432, Lô 22 Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Khoảng 04 giờ 00 phút ngày 04 tháng 10 năm 2022, Phạm Viết T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C - 171.XX kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 15R - 094.XX đi từ thành phố Thái Bình đến tỉnh Thanh Hóa theo đường tránh Quốc lộ 10. Đường Quốc lộ 10 được chia thành hai chiều đường riêng biệt, mỗi chiều đường được chia thành ba làn đường, trước nơi giao nhau trên đường Quốc lộ 10 ở mỗi chiều đường có đặt biển báo làn lượt là biển cảnh báo nơi giao nhau với đường ưu tiên (W207), biển chỉ dẫn người đi bộ sang đường (R423) và cột đèn tín hiệu giao thông. Đường 220A được trải nhựa bằng phẳng, trước nơi giao nhau có đặt biển báo làn lượt là biển báo giao nhau với đường ưu tiên (W208), biển cảnh báo đi chậm và cột đèn tín hiệu giao thông. Đến khoảng 04 giờ 10 phút cùng ngày, T điều khiển xe ô tô đi ở giữa làn đường giáp dải phân cách cứng và làn đường giữa chiều đường Hải Phòng đi Nam Định với tốc độ dao động từ 67km đến 73km/h. Lúc này trời tối, mặt đường ướt, phương tiện đi lại trên đường ít, hệ thống đèn tín hiệu giao thông không hoạt động. Khi cách khu vực ngã tư K (nơi giao nhau giữa đường Quốc lộ 10 với đường 220A) thuộc địa phận thôn K, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình khoảng 30m->40m, T thấy

không có phương tiện nào đi qua, đèn giao thông đã tắt nên tiếp tục điều khiển xe đi bình thường, không chủ động giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi đến nơi giao nhau với đường không ưu tiên. Khi xe đi đến vạch sơn màu trắng kẻ ngang mặt đường (vạch dừng đèn đỏ), T phát hiện thấy chị Phạm Thị Th điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17K2 - 2884 đi trên đường 220A theo hướng từ xã Việt Hùng về thị trấn V, cách đầu xe ô tô khoảng 20m. Thấy chị Th điều khiển xe mô tô phóng nhanh về phía ngã tư, T không kịp bấm còi mà chỉ đạp phanh, hơi đánh lái sang bên trái nhưng vẫn xảy ra va chạm với xe mô tô. Mặt trước cạnh dưới đầu ngoài bên phải ba đờ sóc của xe ô tô đầu kéo va chạm với mặt trước đầu ngoài tay nắm lái góc dưới bên trái giỏ để hàng trước xe mô tô làm xe mô tô đổ nghiêng sang bên phải, các bánh lốp ngoài bên phải trục 1, trục 2 của xe đầu kéo và các bánh lốp ngoài bên phải trục 1, trục 2 của sơ mi rơ moóc va chạm thân bên trái và phía sau đuôi xe mô tô. Trong quá trình va chạm, xe ô tô đầu kéo đẩy chị Th và xe mô tô về phía Nam Định, xe ô tô đầu kéo bị mất lái, tiếp tục tiến về phía trước rồi lao vệt đường bên phải theo chiều đi. Chị Th bị ngã xuống mặt đường, bị mất lãn má lốp ngoài bánh ngoài bên phải trục 2 của xe ô tô đầu kéo, má lốp ngoài của các bánh lốp ngoài bên phải trục 1, trục 2 của sơ mi rơ moóc chèn, đẩy chị Th và xe mô tô đổ tại làn đường giữa chiều đường Hải Phòng đi Nam Định cách vị trí đuôi xe ô tô 07m -> 08m. Hậu quả, chị Th chết tại hiện trường do chấn thương sọ não và đa chấn thương, xe ô tô đầu kéo bị hư hỏng thiệt hại 10.670.000 đồng, xe mô tô bị hư hỏng thiệt hại 4.960.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 225/KL-KTHS(PY) ngày 10 tháng 10 năm 2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Chị Phạm Thị Th bị đa chấn thương vùng đầu, mặt và toàn thân do tai nạn giao thông làm vỡ phức tạp xương sọ vùng chẩm, đập não; vỡ xương gò má hai bên; gãy xương hàm dưới bên phải; gãy xương đòn phải và toàn bộ xương sườn phải; vỡ xương bả vai trái; gãy xương sườn bên trái. Chị Phạm Thị Th chết do chấn thương sọ não và đa chấn thương.

Tại Phiếu xét nghiệm hóa sinh tại thời điểm lấy mẫu hồi 07 giờ 12 phút 57 giây, phiếu xét nghiệm nước tiểu tại thời điểm lấy mẫu hồi 07 giờ 19 phút 35 giây, thực hiện ngày 04 tháng 10 năm 2022, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình,

xác định nồng độ còn trong máu của Phạm Viết T dưới ngưỡng phát hiện, Phạm Viết T âm tính với Opiate, Morphin, Marijuana, Methamphetamine.

Ngày 17 tháng 10 năm 2022, Phạm Viết T tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại, người đại diện theo ủy quyền là anh Phạm Đức Ng tổng số tiền là 120.000.000 đồng (trong đó: Bồi thường thiệt hại xe mô tô bị hỏng 4.960.000 đồng, chi phí mai táng phí 40.000.000 đồng, bồi thường tổn thất tinh thần 75.040.000 đồng). Anh Nghĩa nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu bồi thường gì thêm khoản tiền nào khác và có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho Phạm Viết T. Công ty TT không yêu cầu Phạm Viết T phải bồi thường bất cứ chi phí gì liên quan đến việc sửa chữa hư hỏng của xe đầu kéo, mọi thiệt hại công ty tự khắc phục sửa chữa.

Cáo trạng số 02/CT-VKSVT ngày 30 tháng 12 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình để xét xử đối với Phạm Viết T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Phạm Viết T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

- Anh Phạm Đức Ng trình bày: Gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường thiệt hại là 120.000.000 đồng, đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo T được hưởng án treo, ngoài ra, không còn yêu cầu, đề nghị gì khác.

- Kiểm sát viên trình bày luận tội và đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Phạm Viết T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Viết T từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm đến 02 năm 6 tháng. Giao bị cáo Phạm Viết T cho UBND phường H, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe. Không đặt ra giải quyết về trách nhiệm dân sự. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Phạm Viết T đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Anh Phạm Đức Ng nhất trí và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo Phạm Viết T nói lời sau cùng: Bị cáo gửi lời xin lỗi đến gia đình bị hại. Đề nghị HĐXX cho bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy, lời khai nhận tội của Phạm Viết T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với diễn biến hành vi, thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường vụ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi, bản ảnh tử thi, kết luận giám định xác định nguyên nhân chết của chị Phạm Thị Th, bản ảnh và biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, lời khai của người làm chứng, ngoài ra, còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 04 giờ 15 phút ngày 04 tháng 10 năm 2022, tại ngã tư giao nhau giữa đường tránh Quốc lộ 10 với đường 220A (là đường không ưu tiên) thuộc địa phận thôn K, xã M, huyện V, Phạm Viết T (có Giấy phép lái xe hợp lệ, không có cồn, không có chất ma túy trong cơ thể) điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 15C - 171.XX kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 15R - 094.XX đi trên đường tránh Quốc lộ 10 hướng từ Hải Phòng đi Nam Định, với vận tốc dao động từ khoảng 67km đến 73km/h, do không chú ý

quan sát, không chấp hành biển báo hiệu, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn ở nơi có đường giao nhau nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 17K2 - 2884 do chị Phạm Thị Th điều khiển đi trên đường 220A hướng xã Việt Hùng đến đường tránh Quốc lộ 10. Hậu quả: Chị Th chết tại hiện trường do chấn thương sọ não và đa chấn thương. Xe ô tô đầu kéo bị hư hỏng thiệt hại 10.670.000 đồng. Xe mô tô bị hư hỏng thiệt hại 4.960.000 đồng. Hành vi của bị cáo Phạm Viết T đã vi phạm khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 11, khoản 1 Điều 12 của Luật Giao thông đường bộ quy định cụ thể tại khoản 3 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải, làm chết một người, hành vi đó đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Các điều luật quy định cụ thể như sau:

[3.1] Điều 8. Luật Giao thông đường bộ: Các hành vi bị nghiêm cấm

...

23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

[3.2] Điều 11. Luật Giao thông đường bộ: Chấp hành báo hiệu đường bộ

1. Người tham gia giao thông phải chấp hành hiệu lệnh và chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ.

...

[3.3] Điều 12. Luật Giao thông đường bộ: Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe

1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi biển báo “Cự ly tối thiểu giữa hai xe” phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo.

...

[3.4] Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải: Các trường hợp phải giảm tốc độ:

1. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

...

3. Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức; nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt; đường vòng; đường có địa hình quanh co, đèo dốc; đoạn đường có mặt đường hẹp, không êm thuận.

...

[3.5] Điều 260 Bộ luật Hình sự: Tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

...

[4] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho những người dân khi tham gia giao thông đường bộ. Hiện nay, nhà nước ta rất chú trọng đến việc đảm bảo an toàn giao thông, có nhiều biện pháp tích cực để hạn chế và giảm thiểu các vụ tai nạn giao thông nhằm bảo vệ sức khỏe, tài sản của con người. Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã được cấp giấy phép lái xe theo quy định. Do không chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, bị cáo đã để xảy ra tai nạn nghiêm trọng, hậu quả làm chị Phạm Thị Th chết.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Phạm Viết T, thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại; quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố đẻ bị cáo là người có công với cách mạng; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, tại phiên tòa, đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy: Bị cáo có nhân thân tốt

thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhất thời phạm tội do vô ý và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, mặt khác, để xảy ra vụ tai nạn trên cũng có một phần lỗi của bị hại do chị Phạm Thị Th đến nơi giao nhau không nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên. Do đó, HĐXX cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách phù hợp, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[7] Khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự còn quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm*”. Căn cứ tính chất, mức độ của vụ án, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về bồi thường thiệt hại: Ngày 17 tháng 10 năm 2022, bị cáo Nguyễn Việt T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền là 120.000.000 đồng. Anh Phạm Đức Ng là người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường thêm khoản tiền nào khác. Xét thấy, thỏa thuận bồi thường của các bên là tự nguyện, phù hợp pháp luật, HĐXX không giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng, tài sản:

[9.1] Đối với 01 xe ô tô đầu kéo biển số 15C - 171.XX và 01 sơ mi rơ moóc tải biển số 15R - 094.XX cùng một số mảnh nhựa vỡ của xe ô tô và một số giấy tờ xe ô tô là tài sản của Công ty TT. Ngày 08 tháng 11 năm 2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại toàn bộ tài sản trên cho Công ty TT. Xét thấy, việc trả tài sản của cơ quan điều tra là có căn cứ, đúng pháp luật, việc Công ty TT không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại xe đầu kéo đã bị hư hỏng là tự nguyện, do đó, HĐXX không giải quyết.

[9.2] Đối với 01 xe mô tô biển số 17K2 - 2884 cùng một số mảnh nhựa vỡ của xe mô tô và một số tài sản khác gồm mũ bảo hiểm, giấy phép lái xe mô tô, điện thoại, ..., là tài sản của chị Phạm Thị Th. Ngày 08 tháng 12 năm 2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện V ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại toàn bộ tài sản trên cho anh Phạm Đức Ng là người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại. Anh Nghĩa đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì khác, do đó, HĐXX không giải quyết.

[9.3] Đối với 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng FC số 340032340XXX do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thái Bình cấp ngày 29 tháng 5 năm 2020 mang tên Phạm Viết T, cơ quan điều tra đã quản lý, nay cần trả lại cho bị cáo.

[10] Bị cáo Phạm Viết T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Bị cáo Phạm Viết T, ông Phạm Kiên K và bà Đặng Thị H có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Viết T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Viết T 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17 tháng 01 năm 2023). Giao bị cáo Phạm Viết T cho UBND phường H, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về bồi thường thiệt hại: Không đặt giải quyết.

4. Về xử lý tài sản: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Phạm Viết T 01 bản gốc Giấy phép lái xe ô tô hạng FC số 340032340XXX do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thái Bình cấp ngày 29 tháng 5 năm 2020 mang tên Phạm Viết T.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Viết T phải nộp 200.000 đồng (bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Phạm Viết T, ông Phạm Kiên K, bà Đặng Thị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 17 tháng 01 năm 2023).

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện của bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra và Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Chi cục THADS huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thùy Dương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thùy Dương